

MÔNG SƠN THÍ THỰC

Viết phỏng theo Nhị Khóa Hợp Giải

Nghi thức tụng

MÔNG SƠN THÍ THỰC

Nam mô Đại Thánh Khải Giáo A Nan Đà tôn giả tiếp dẫn chúng sanh Đông Tây Nam Bắc, trên dưới mười phương, nam nữ 12 loại cô hồn, đồng tới thọ cam lồ vị. (3 lần)

***Nhất tâm triệu thỉnh* : Pháp giới sáu đạo, 12 loại cô hồn nhiều như cát bụi, Diệm Nhiên đại sĩ là người thống lãnh. Hỡi các lỵ mỵ vông lượng, trệ phách cô hồn, nương cỏ gá cây, vong linh trăm họ, gia thân quyến thuộc. Duy nguyện thừa diệu lực Tam-bảo, nương bí mật chân ngôn, hôm nay giờ này mau tới pháp hội. (3 lần)**

Nam mô Lâm Pháp Hội Bồ-tát. (3 lần)

- Thành sắt rục lửa dữ
 Cô hồn bị thiêu đốt.
 Nếu muốn sanh Tịnh-độ
 Nghe nửa kệ Hoa Nghiêm.
 Nếu người muốn rõ biết
 Ba đời hết thấy Phật,
 Nên quán tánh pháp giới
 Tất cả duy tâm tạo. (3 lần)

Chân ngôn phá địa ngục

Ám già ra đế ra sa bà ha. (7 lần)

Chân ngôn phổ triệu thỉnh

Nam mô bộ bộ đế rị dà rị đa rị đát
 đa nga đa da. (7 lần)

Chân ngôn giải oan kết

Ám tam đà ra dà đà ta bà ha. (7 lần)

- Nam mô Đại Phương Quảng Phật
 Hoa Nghiêm Kinh. (3 lần)

- Nam mô thường trụ 10 phương Phật.
 Nam mô thường trụ 10 phương Pháp.
 Nam mô thường trụ 10 phương Tăng.
 Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni
 Phật.

Nam mô đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát.

Nam mô minh dương cứu khổ Địa
 Tạng Vương Bồ-tát.

Nam mô khải giáo A Nan Đà tôn giả.

(Như trên 3 lần. Và phần Tam quy,
 tam kết, sám hối, phát nguyện đều 3 lần)

- Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.
 Quy y Phật, phước tuệ tôn.
 Quy y Pháp, lìa dục tôn.
 Quy y Tăng, thanh tịnh tôn.
 Quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy
 y Tăng rồi.

- Quỷ thần đã tạo bao ác nghiệp
 Đều vì ba độc tham sân si,

Từ thân miệng ý phát sanh ra,
Hết thấy quỷ thần xin sám hối.

- Chúng sanh vô biên thế nguyện độ,
Phiền não vô tận thế nguyện đoạn,
Pháp môn vô lượng thế nguyện học,
Phật đạo vô thượng thế nguyện thành.
- Tự tánh chúng sanh thế nguyện độ,
Tự tánh phiền não thế nguyện đoạn,
Tự tánh pháp môn thế nguyện học,
Tự tánh Phật đạo thế nguyện thành.

Chân ngôn diệt định nghiệp

Ám bát ra mạt lân đà nãnh sa bà
ha. (7 lần)

Chân ngôn diệt nghiệp chướng

Ám a lỗ lạc kế sa bà ha. (7 lần)

Chân ngôn khai yết hầu

Ám bộ bộ đế rị dà rị đa rị đát đa
nga đa da. (7 lần)

Chân ngôn tam muội đa giới

Ám tam muội đa tát đỏa phạm. (3 lần)

Chân ngôn biến thực

Nam mô tát phạt đát tha nga đa phạt
lồ chỉ đế. Ám tam bạt ra, tam bạt ra
hông. (7 lần)

Chân ngôn biến thủy

Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa
da, đát diệt tha. Ám tô rô tô rô, bát ra
tô rô, bát ra tô rô, sa bà ha. (7 lần)

Chân ngôn nhất tự thủy luân

Ám tông tông tông tông tông. (7 lần)

Chân ngôn nhũ hải

Nam mô tam mãn đa một đà nẫm
ám tông. (7 lần)

- Nam mô Đa Bảo Như Lai.

Nam mô Bảo Thắng Như Lai.

Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai.

Nam mô Quảng Bác Thân Như Lai.

Nam mô Ly Bố Úy Như Lai.

Nam mô Cam Lộ Vương Như Lai.

Nam mô A Di Đà Như Lai. (3 lần)

- Thân chú gia trì tịnh pháp thực

Khấp thí hà sa chúng quý thân,

Nguyện đều no đủ xả xan tham,

Tức thoát u minh sanh Tịnh-độ.

Quy y Tam-bảo phát Bồ-đề,

Rốt ráo chóng thành đạo Vô-thượng.

Công đức vô biên suốt đời sau,

Tất cả quý thân đồng pháp thực.

(3 lần)

(Một người ra bàn vong đánh khánh)

- Nay các chúng quý thân,

Nay tôi khấp cúng dường,

Thức ăn biến mười phương

Tất cả quý thân hưởng. (3 lần)

Nguyện đem công đức này,

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

Thí vô già thực chân ngôn

Ám mục lực lăng sa bà ha. (7 lần)

Phổ cúng dường chân ngôn

**Ám nga nga năng tam bà phạ phiệt
nhật ra hồng. (7 lần)**

(Về chỗ lên mõ)

KINH TÂM YẾU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

**Bồ-tát Quán Tự Tại thực hành sâu
xa pháp Bát Nhã ba la mật đa. Ngài
soi thấy 5 uẩn đều không, độ thoát
hết thảy khổ ách.**

**Này Xá Lợi Tử ! Sắc chẳng khác
không, không chẳng khác sắc. Sắc tức**

là không, không tức là sắc. Thọ, tưởng, hành, thức cũng đều như thế.

Này Xá Lợi Tử ! Tướng Chân-không của mọi pháp không sanh không diệt, không nhớ không sạch, không thêm không bớt.

Cho nên trong Chân-không không có sắc, không có thọ tưởng hành thức. Không có mắt tai mũi lưỡi thân ý, không có sắc thanh hương vị xúc pháp, không có nhãn thức giới cho đến không có ý thức giới. Không có vô minh cũng không có hết vô minh cho đến không có già chết, cũng không có hết già chết. Không có khổ, tập, diệt, đạo. Không có trí tuệ cũng không có chứng đắc. Bởi vì vô sở đắc.

Bồ-tát y Bát Nhã ba la mật đa nên tâm không quản ngại. Vì không quản ngại nên không sợ hãi, xa hẳn mộng

tưởng điên đảo, đạt tới cứu cánh Niết-bàn.

Ba đời chư Phật y Bát Nhã ba la mật đa nên được đạo quả Vô-thượng chánh- đẳng chánh-giác.

Cho nên biết Bát Nhã ba la mật đa là đại thân chú, là đại minh chú, là vô thượng chú, vô đẳng đẳng chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư.

Vì vậy nói chú Bát Nhã ba la mật đa: “Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề sa bà ha”. (3 lần)

VÃNG SANH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, dát diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ, a di rị đa tất đam bà tỳ, a di rị đa tỳ ca lan đế, a di rị đa tỳ ca lan đa, dà di nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ sa bà ha.

(3 lần)

- **Nguyện ngày an lành đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời thường an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Nguyện ngôi Thượng Sư thương**

nhiếp thọ.

**Nguyện ngôi Tam-bảo thương nhiếp
thọ.**

Nguyện các Hộ Pháp thường ủng hộ.

Bốn loài lên nơi đất báu,

Ba cõi thác sanh ao sen,

Hà sa ngã quỷ chứng Tam Hiền,

Muôn loại hữu tình lên Thập Địa.

Phổ hồi hướng chân ngôn

**Ám sa ma ra, sa ma ra, di ma nã
tát cáp ra, ma ha thính cáp ra hồng.**

(3 lần)

- Phật A Di Đà thân kim sắc

**Tướng tốt quang minh tự trang
nghiêm,
Năm Tu di uyển chuyển bạch hào,
Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc.
Trong hào quang hóa vô số Phật,
Vô số Bồ-tát hiện ở trong,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh,
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành.
Con nay xin phát nguyện vãng sanh,
Cúi xin đức Từ Bi tiếp độ.**

**Nam mô Tây phương An Lạc thế
giới đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A Di
Đà Phật.**

- **Nam mô A Di Đà Phật. (108 biến)**
- **Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)**
- **Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)**

- Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.

(3 lần)

- Nam mô Thanh Tịnh đại hải chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Thí thực công đức thù thắng hạnh,
 Vô biên thắng phước con hồi hướng
 Khấp nguyện trăm nịch bao chúng sanh
 Sớm về cõi Phật quang vô lượng.
 Nguyện tiêu ba chướng trừ phiền não,
 Nguyện được trí tuệ chơn minh liễu,
 Khấp nguyện tội chướng đều tiêu trừ,
 Đời đời thường hành Bồ-tát đạo.
 Nguyện sanh Tây phương cõi Tịnh-độ,
 Chín phẩm hoa sen làm cha mẹ,
 Hoa nở thấy Phật ngộ vô sanh,

Bất thoái Bồ-tát đồng bạn lữ.

Nguyện đem công đức này,

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

TAM QUY

- Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh hiểu rõ đạo lớn, phát tâm Bồ-đề.

- Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh vào sâu kinh tạng, trí tuệ như biển.

- Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh thống lý đại chúng, hết thảy không ngại.

Đứng tán :

Từ bi quảng đại diệu khó lường,
 Cứu khổ đường mê Địa Tạng Vương.
 Tích trượng rung thời khai địa ngục,
 Thần châu chiếu hết đau thương.
 Bi quang cứu tế u minh giới,
 Pháp lực dương buồm Bát Nhã thuyền.
 Tiếp dẫn tinh thần cao đức tuệ
 Đường đường khắp phóng ngọc hào
 quang.

*– Chí tâm đánh lễ Nam mô đại hồng
 thệ nguyện địa ngục chưa không thể
 chẳng thành Phật, chúng sanh độ tận
 mới chứng Bồ-đề. Đại bi đại nguyện
 đại Thánh đại từ, bốn tôn Địa Tạng
 Vương Bồ-tát. (3 lễ)*

GIẢI NGHĨA

Trước khi vào đàn lễ, quán tam luân không tịch. Vì không hình không tướng nên không bờ mé, không cùng tận. Ở trong cái không vô biên ấy, một mới có thể biến thành vô lượng cho đến cùng khắp. Nếu bá thí mà chấp tướng thì bị chướng ngại nên cần quan sát người bá thí, quỷ hưởng thọ, vật cúng dường, tướng đều hư vọng, tánh là Như Lai Tạng. Rồi xứng tánh tướng cơm biến khắp pháp giới, khiến cho mười phương lục đạo chúng sanh đầy đủ thọ hưởng. Nếu không quán tam luân không tịch, bá thí chấp tướng, công đức hữu lậu chẳng thể đưa kẻ thí người thọ lên bờ giải thoát.

THÍ đứng đầu lục độ vạn hạnh, có 3 : Tài thí cũng gọi là tư sanh thí, pháp thí và vô úy thí.

THỰC : Thức ăn. 1) **Đoàn thực** : Ăn từng miếng. 2) **Xúc thực** : Quỷ thần xúc chạm vào hơi của thức ăn. 3) **Tư thực** : Trời Sắc giới lấy vui thiên định làm món ăn. 4) **Thức thực** : Trời Thức xứ chỉ có thức để duy trì sanh mạng.

Mông Sơn : Kim Cang Bất Động Pháp-sư, ở núi Mông Sơn bên Tàu, căn cứ vào kinh Cứu Bạt Diệm Khẩu và Thí Thực Pháp của mật tông, soạn văn đây để lợi ích cả âm dương đôi ngã.

Khải giáo : Ngài Anan cầu thỉnh Như Lai khai mở pháp môn này. Nguyên do một đêm, một ngã quỷ xưng tên Diệm Nhiên tới báo tin : “Anan ba ngày nữa sẽ chết. Nếu muốn sống lâu phải bá thí cho trăm ngàn hằng hà sa ngã quỷ, mỗi người bảy thùng thức ăn”. Ngài Anan kinh sợ bạch Phật. Phật dạy : “Quá khứ vô lượng kiếp Quán Thế Âm Bồ-tát trao cho ta biển thực chân ngôn của Phật Vô Lượng Oai Đức Tự Tại Quang Minh. Tụng 7 biển thì món ăn từ một hóa ra vô lượng”.

Quỷ đạo rất đông chia làm 36 bộ gồm 3 hạng : 1) Có phước có đức (chánh thân). 2) Có phước không đức (tà thân). 3) Không oai đức. Thân tướng cỡ lớn nhất đầu bằng quả núi, cỡ nhỏ cao bằng đũa tre lên ba. Trung bình thì không nhất định. Loài quỷ ở rải rác trong các thú (người, a-tu-la, bàng sanh, địa ngục). Đây dấy trong các phòng nhà. Nhưng vì nghiệp báo khác nhau nên không chướng ngại nhau. Tứ Thiên Vương thống lãnh một số quỷ thần và bảo vệ cho nhân loại được bình an.

- Nếu muốn rõ biết ba đời hết thủy Phật, nên quán tánh pháp giới, tất cả duy tâm tạo : Kệ của Giác Lâm Bồ-tát nói trong kinh Hoa Nghiêm để khai thị lý duy tâm. Muốn biết thế nào là Phật thì cứ quan sát ngay những niệm hiện tiền của chúng ta :

- Năm nghịch mười ác là nghiệp nhân địa ngục.

- Bỏ sên si tướng là nghiệp nhân ngã quý.
- Tham sân si nhẹ là nghiệp nhân bàng sanh.
- Tranh chấp hơn thua là nghiệp nhân A-tu-la.
- Năm giới kiên trì đi về nhân đạo.
- Mười thiện kiêm thiện định mở cửa cõi trời.
- Chán khổ sanh tử ưa vui tịch diệt là Thánh Thanh-văn.
- Biết 12 nhân duyên tánh không là Thánh Duyên-giác.
- Lục độ tự lợi lợi tha là chánh nhân Bồ-tát.
- Thanh tịnh bình đẳng, viên dung vô ngại là Phật giới công đức.

Như thế chẳng những biết được ba đời mười phương hết thấy chư Phật mà còn biết được tất cả vạn pháp ở khắp pháp giới đều duy tâm biến hiện. Nay muốn

giải thoát ngã quý nghiệp đạo thì chẳng có cách nào khác là thành tâm sám hối bỏ sên si tướng. Trở về bản tánh viên minh sẽ mau thành Phật.

- Phá địa ngục chân ngôn :-

Pháp giới đã duy tâm tạo thì địa ngục cũng duy tâm phá. Do HOẶC tạo NGHIỆP chiêu vời quả KHỔ. Phật đại bi đại trí nói thần chú để cứu khổ địa ngục. Ta nay vì cõi địa ngục, đem quán trí soi chiếu từng câu thần chú, ắt cảm đến ân đức chư Phật ở ngay trong cõi u minh làm vơi khổ báo, khai đường mở lối cho những tâm thức tuyệt vọng biết nẻo đi lên.

Địa ngục nóng có 8 căn bản. 1^{m3} đá bỏ vào tức thời tiêu tan. Mỗi ngục căn bản có 16 ngục phụ. Cộng tất cả là 120 ngục nóng. Tội nhân chịu khổ ở căn bản xong phải lần lượt trải qua hết 16 ngục phụ. Rồi còn làm quỷ một thời gian dài sau mới được lên dương thế làm bàng sanh để đền trả nợ xưa.

Địa ngục lạnh cũng có 8. Tuổi thọ ví như 20 thùng mè. Cứ mỗi 100 năm lấy ra một hạt cho đến hết. Ngoài ra còn có các địa ngục ở những núi cao, biển rộng, đồng hoang.

- Phổ triệu thỉnh chân ngôn : Vô tác diệp lực của chư Phật chấn động hang sâu mê tối của chúng sanh, suốt trừ tất cả chướng ngại của 4 đại 6 căn, khiến cho tội khổ chúng sanh có thể ứng theo lời mời mà tìm đến.

- Giải oan kết chân ngôn :

Từ vô thủy vọng chấp ngã nhân, đã gây bao nhiêu oán đối, trải khắp sáu đạo bốn loài. Nay chợt gặp nhau, e sanh lăm nổi bất bình chướng ngại nên cần gia trì thần chú, khiến cho mỗi mỗi giải oan gỡ kết mới có thể cùng nhau vui vẻ dự hội tiệc pháp. Nếu không thì dù chẳng nhận ra nhau mà oán cũ thù xưa, dù lắng sâu trong tạng thức, vẫn cảm thành những quan hệ không lành đối với nhau.

- Phụng thỉnh Tam-bảo :

a) Đề mục kinh Hoa Nghiêm tức là ngôi nhất thể Tam-bảo, chính là chân tâm bản tánh của mỗi chúng sanh. Thể nó lớn không bờ mé (Đại). Đầy đủ hết thủy pháp môn (Phương). Công dụng rộng lớn không lường (Quảng). Phật là tánh giác. Bát ngát muôn hạnh tươi tốt như Hoa là tăng đức để trang nghiêm Pháp-thân. Phật, Pháp, Tăng không ngoài một tâm ta nên gọi là nhất thể. Ngộ được tâm này tức thời thành Phật. Tổ Thiên Thai nói : Chỉ nghe một danh đề kinh này công đức đã vô lượng.

b) Kế thỉnh tổng tướng Tam-bảo thường trụ ở khắp mười phương.

c) Thỉnh biệt tướng Tam-bảo.

- Truyền tam quy, tam kết. Dạy sám hối phát nguyện (sự và lý).

Tịnh của bốn Thánh, nhiễm của sáu phàm đều do đương niệm chúng ta tỉnh hay mê. Hễ mê mà theo duyên nhiễm thì

chịu thân sanh tử. Tỉnh ngộ được thì diệu dụng tịnh duyên đưa về bản thể diệu minh vào Thánh cảnh.

Chúng sanh, phiền não, pháp môn, Phật đạo, là dụng của tánh thể. Dụng tuy có nhiễm có tịnh, thể vẫn bất biến. Như gương chiếu hiện đủ thứ bóng tượng mà thể tánh vẫn một. Chúng u hồn, nương tâm niệm của hành giả, nếu có thể chân thành quy y sám hối, thì chúng sanh phiền não chẳng đoạn mà vẫn đoạn. Pháp môn và Phật đạo chưa chứng cũng sẽ chứng. Bởi vì lý đã viên thông thì sự phải viên thành.

- Chân ngôn diệt định nghiệp của Địa Tạng Bồ-tát : Nghiệp định hay bất định đều từ mê mà có. Mê không tự tánh, chỉ dựa vào chân như tạm khởi. Chúng sanh, Phật và ta, tâm đều đồng thái hư. Trí tuệ Phật như mặt trời soi chiếu thì mây mê hoặc của chúng ta phải tan. Nên cần quán trí chuyên tinh tụng trì thần chú để đánh tan hoặc nghiệp của u hồn. Tự tin

tâm mình thanh tịnh như vàng trắng sáng. Tướng chữ Hri (ॐ) màu xanh chiếu chói chan hòa khắp nơi khiến tất cả u minh trở thành ánh sáng. Tin chắc tự tánh ta Phật và chúng sanh bản lai thanh tịnh không sai khác, thể là phá định nghiệp. Bí quyết ở chỗ biết nghiệp là hư vọng mà tự tánh vốn chân thường.

- Diệt nghiệp chương chân ngôn của Quán Thế Âm Bồ-tát :

Trên nói về định nghiệp thuộc lý. Đây nói về bất định nghiệp thuộc sự.

a) Tổ Viên Anh giảng Lăng Nghiêm nói : “Đồng nghiệp của chúng sanh là sanh tướng vô minh khiến Như Lai Tạng chuyển thành thức ấm (định nghiệp thuộc lý). Do đây có biến dịch sanh tử. Biệt nghiệp của chúng sanh là sát đạo dâm vọng v.v... (bất định nghiệp thuộc sự). Do đây có phận đoạn sanh tử.

b) Trong sự việc trả quả tương đối cũng có định và bất định tùy theo lúc tạo

tội cố ý hay vô tâm, nghiệp thành có nặng nhẹ.

c) Sự sám hối kiêm hiểu lý, được lý sự vô ngại mới là chân sám hối. Thí dụ tác bạch sám hối tội sát sanh hay trộm cắp thuộc sự. Quán vô ngã để trừ độc ác hay gian tham thuộc lý.

Khi tụng chú tưởng trong tâm thanh tịnh như vầng trăng sáng của chúng ta có chữ Hri màu trắng phóng hào quang phổ chiếu các thân ngã quý. Vọng tưởng tham sân của họ đang sanh diệt triền miên như dòng mực đen chảy rớt không ngừng. Nhờ lực thần chú và sức sám hối, những giọt mực đen biến thành sương móc trong trắng long lanh, tan dần dưới ánh sáng trí tuệ của Tam-bảo. Thân tội báo nhiệt nảo từ nay chuyển thành thân Thánh thiện thanh lương.

- *Khai yết hầu chân ngôn :*

Nghiệp tham sển tự mình có của mà để người đói khát. Hoặc bất hiếu không

nuôi dưỡng cha mẹ, cảm quả báo làm quỷ. Cổ họng tự đóng nghẹt, ngàn vạn kiếp chẳng được ăn uống. Dù có gặp thức ăn, thức ăn tự hóa lửa đốt cả thân miệng.

Ngài Mục Kiên Liên dùng thần thông đem cơm dâng mẹ. Bà vừa bốc ăn, cơm liền biến thành than cháy đỏ. Phật dạy : “Lòng hiếu thảo của ông thấu khắp đất trời. Thiên thần địa kỳ cảm thương nhưng không phương cứu vớt. Chỉ đạo lực oai thần mười phương Tăng mới có khả năng tế độ”.

Khi tụng thần chú, tay trái bưng bông sen. Trên đài sen vẽ chữ A (ॐ) màu trắng. Tưởng nước tám đức từ chữ A mưa khắp pháp giới. Tội căn nghiệp báo tức thời tiêu tan, quỷ chúng uống no đầy đủ, siêu thăng Thánh quả.

- *Tam muội da giới chân ngôn :*

Sám hối diệt nghiệp rồi nay trao giới. *Tam muội* : Chánh định. An định trong pháp tánh, sáu căn không lãnh thọ sáu

trần, gọi là chánh thọ. Tam muội giới là chỗ thọ trì của Bồ-tát. Vừa tụng chú vừa tưởng chữ Tông (唵) màu trắng, hào quang sáng lớn khắp chiếu. Thân chúng sanh gặp ánh sáng này liền viên mãn giới ba-la-mật.

Chỉ tụng ba biến cũng như chỉ có ba lần yết ma. Lần thứ nhất tưởng giới pháp diệu thiện rung động cả mười phương thế giới. Lần thứ hai tưởng giới pháp như làn mây tụ ở đỉnh đầu mỗi chúng sanh. Lần thứ ba tưởng giới pháp từ đỉnh môn chảy vào toàn thân, thấm nhuần tám thức, làm hạt giống Phật cho suốt đời vị lai.

- *Biến thực chân ngôn* :

Khi tụng chú tay trái bưng món ăn đưa lên, tay phải ngón cái áp đè đầu ngón vô danh. Còn ba ngón kia duỗi thẳng trên thức ăn. Tưởng vật ăn biến thành bầy. Rồi biến nữa, biến nữa khắp hư không tràn đầy món ăn. Thân và vật

không ngại nhau. Tụng ít nhất là 7 biến. Càng nhiều càng tốt.

- *Biến thủy chân ngôn* :

Đây là pháp thí cam lồ của Diệu Sắc Thân Như Lai. Tưởng trong tâm nguyệt, từ chữ Tông chảy cam lồ tràn khắp pháp giới, thấm nhuần cả sáu đạo hữu tình, khiến xa lìa phiền não, được thanh tịnh.

- *Nhất tự thủy luân chân ngôn* :

Nói đủ là Nhất Tự Tâm Thủy Luân Quán Chân Ngôn của đức Tỳ Lư Giá Na nói trong kinh Thí Ngã Quỷ. Quán tưởng như trên.

- *Nhũ hải chân ngôn* :

Xét kinh Thí Ngã Quỷ thì thân chú này khắp biến thành sữa. Chẳng những ngã quỷ được thân no mà còn có thể minh tâm, trọn hưởng thiền duyệt pháp hỷ. Quán tưởng như trên.

- Tụng danh hiệu bảy Phật.

- Tổng kết :

Thần chú gia trì tịnh pháp thực... Hỡi các quỷ thần... đều cùng thành Phật đạo.

Vì tâm vọng chấp nên bị cuộc ngại, không thể cảm thông biến hóa. Nếu thật hiểu và tin câu : “Tánh sắc chân không, tánh không chân sắc, thanh tịnh bản nhiên chu biến pháp giới, tùy tâm chúng sanh ứng lượng sở tri, tuần nghiệp phát hiện”, tâm không vọng chấp, muôn pháp sẽ dung thông. Chẳng lìa nhất chân mà vẫn biến hóa vô cùng.

Vạn pháp bản lai không. Pháp tánh bản lai vẫn Đại Phương Quảng Phật. Nên các bậc đại nguyện đại trí chớ ra làm (Hoa Nghiêm), chi chi cũng tự nhiên xong xuôi.

Sách chép : Đời nhà Hán bên Tàu, ông Loan Ba làm chức thượng thủ. Nhân lễ sinh nhật, Vua ban rượu. Bỗng ông Loan Ba ngậm rượu phun về hướng Tây. Xong quỳ tâu : “Đất Ba Thục ở Thành Đô chợt có hỏa hoạn nên cam thất lễ, vội phun

rượu để chữa lửa”. Vua và quần thần không tin, ra lệnh điều tra. Quả nhiên được phúc trình : “Thành Đô bị nạn, chợt có trận mưa nên tắt cháy, nước mưa có hơi rượu”.

Quỷ thần bốn nghiệp sống bằng vọng tưởng nên dùng tâm tưởng bá thí tự sanh. Nương :

- 1) Oai lực từ quang phổ chiếu của Phật.
- 2) Thần chú pháp lực.
- 3) Năng lực quán tưởng của Tăng.

Trông mong công đức chẳng thể nghĩ bàn của ba lực viên dung, đưa đến kết quả quỷ thần đỡ khổ hiện tại, mau sớm vắng sanh cõi Phật, vĩnh viễn xa lìa ác đạo, quyết định viên mãn Bồ-đề.

– Thí vô già thực chân ngôn :

Còn e kẻ mạnh hiếp yếu, lớn bắt nạt bé. Hoặc hành giả quán tưởng chẳng thành công. Hoặc quỷ chúng nghiệp nặng chướng ngại không được hưởng v.v..., các

duyên ngang trái. Nên thêm bài thân chú này để giúp sự bá thí được viên mãn.

- Phổ cúng dường chân ngôn :

Tùy theo nghiệp báo các loài, hoặc hưởng cơm canh, hoặc thọ hương hoa. Có quỷ chỉ ăn bùn, có vị chỉ uống máu. Có người cần tinh khí, có kẻ chỉ sống với đờm giải phân tiểu v.v... nên cần thân chú khiến tùy loại tự thấy mình được như ý no đủ.

- Vãng sanh Tịnh Độ thân chú :

Rút ở bốn Bạt Nhất Thiết Nghiệp Chương Căn Bản Đắc Sanh Tịnh Độ Đà La Ni Kinh. Theo Tịnh-độ hành pháp thì thân chú này mỗi lần đọc phải đủ 21 biến. Nếu ngày đêm sáu thời thành kính trì tụng thì diệt được các tội bốn trọng, năm nghịch, mười ác, hủy báng chánh pháp. Nếu thường xuyên trì chú được đức Di Đà ở trên đỉnh đầu ủng hộ, khiến hiện đời an ổn mai sau vãng sanh. Tụng đủ

200.000 biến tâm Bồ-đề nẩy mộng, 300.000 biến hiện tiền thấy Phật.

- Thân chú phổ hồi hướng :

1) Hồi tiểu hướng đại : Từ tiểu thừa hướng về đại thừa.

2) Hồi sự hướng lý : Mỗi khi lễ Phật, tu các thiện sự. Nếu biết năng niệm năng tác tự tánh đã không thì sở niệm sở tác hẳn cũng không thật. Tướng của vạn pháp tuy không nhưng bản thể tất cả đều là Như Lai Tạng diệu chân như tánh thường trụ ở khắp mười phương.

3) Hồi nhân hướng quả : Dem công đức thí thực tụng kinh cầu được quả báo vãng sanh Tịnh-độ.

4) Hồi tự hướng tha : Làm thiện không tự hưởng phước mà bá thí phước quả cho người khác.

- Chúc nguyện an lành : Ngôi Thượng sư : Nhất thể Tam-bảo.

- Niệm Phật - Hồi hướng - Tam quy :

Tự quy y Phật : Quay về nương tựa tự tánh Bát-Nhã đức.

Tự quy y Pháp : Quay về nương tựa tự tánh Pháp-thân đức.

Tự quy y Tăng : Quay về nương tựa tự tánh Giải-thoát đức.

Đây là quy y ngôi Nhất thể Tam-bảo.

Nguyện chúng sanh : a) Hiểu rõ đạo lớn, phát tâm Vô-thượng. b) Thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như biển. c) Thống lý đại chúng, hết thảy không ngại.

Đây là quy y Biệt tướng Tam-bảo.

Thống : Gom hợp cả lại trong tình đoàn kết. Lý : Sửa sang, điều trị.

Thống lý đại chúng : Trong nếp sống lục hòa cùng nhau đoạn vọng hoặc, chứng tam trí.

1- Nhất thiết trí : Thánh Thanh-văn Duyên-giác biết tổng tướng của các pháp là không.

2- Đạo chủng trí : Bồ-tát biết tất cả đạo pháp mỗi mỗi sai khác.

3- Nhất thiết chủng trí : Trí của Phật thấu suốt các pháp tận cội gốc, từ tổng tướng đến biệt tướng.

☸✦☸

BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Bát Nhã : Trí tuệ. **Ba la mật đa** : Đến bờ bên kia. **Tâm Kinh** : Toát yếu bộ Đại Bát Nhã 600 quyển.

Bờ bên kia là bờ nào ? – Từ vô thủy dòng vô minh chảy xiết. Chúng sanh ở trong sanh tử là còn ở bờ bên này. Nay khai trí Bát Nhã, ra khỏi luân hồi, lên bờ giác. Vượt dòng vô minh ở đâu ? Bờ giác ở đâu ? Ai cũng biết mê và giác ở ngay tâm mình như thắp đèn lên thì tối chuyển thành sáng.

Quán Tư Tại Bồ-tát... hết thấy khổ ách : 5 uẩn : 5 ấm. Uẩn : Chứa nhóm tích tụ. Ấm : Ngăn che sự thật.

Kinh Lăng Nghiêm gọi sắc ấm là kiên cố vọng tưởng ; Thọ là hư minh vọng tưởng ; Tưởng là dung thông vọng tưởng; Hành là uẩn vọng tưởng ; Thức là điên đảo vi tế tinh tưởng. Chúng sanh lầm nhận năm vọng tưởng này là ta, cùng với năm vọng tưởng này triền miên sanh tử nên gọi là ở bờ bên này. Nếu dùng trí Bát Nhã chiếu soi năm uẩn, để mặc nó tan đi theo tánh chất vô thường vô ngã của nó, không để cho nó sai sử, tự tại trở về sống với chân tâm bản tánh của mình. Như thế là tới bờ bên kia.

Nội sắc là sáu căn (6 nhập). Ngoại sắc là sáu trần (6 cảnh). Thọ là khổ vui khi sáu căn tiếp xúc sáu trần. Tư tưởng lúc thức, chiêm bao khi ngủ là tưởng ấm. Tâm niệm sanh diệt không ngừng, cảm quả báo thân sanh già bệnh chết, cảnh

thành trụ hoại không. Không một vật nào có hình tướng mà không chịu vô thường biến đổi. Hành ấm có mặt ở khắp nơi nhưng tìm nó là cái gì thì không thể thấy. Rồi thân tâm cảnh của chúng ta, nó trở thành lông rùa sừng thỏ. Thức ấm theo Duy Thức học được chia làm 8 công dụng : Nhãn thức thấy sắc, nhĩ thức nghe âm thanh, tỷ thức ngửi hương, thiệt thức nếm vị, thân thức xúc trần, ý thức phân biệt pháp ảnh. Thức 8 là bản thể của cả thế giới thân tâm chúng ta. Thức 7 riêng chấp kiến phần thức 8 là ta : ta thấy, ta nghe, ta hay, ta biết.

Kinh Lăng Nghiêm dạy : Quan sát cả năm ấm bầy đại, tướng hư vọng do nhân duyên giả hiện nhưng bản thể là Như Lai Tạng diệu chân như tánh. Bát Nhã gọi Như Lai Tạng là tánh chân không của các pháp.

Sắc chẳng khác không... không tức là sắc : Tổ sư xưa kia nương kinh Pháp Hoa

giảng rằng : “Pháp ấy trụ ngôi pháp. Tướng thế gian thường trụ. Xuân đến trăm hoa nở, oanh hót trong liễu xanh”. Hai câu trên nói về chân không. Hai câu dưới mô tả diệu hữu. Vì có tánh chân-không làm thật thể nên nhân duyên mới nối tiếp không ngừng. Nếu không thế, xuân năm ngoái tàn rồi là hết, đâu có xuân mới năm nay và xuân mãi mãi.

Tánh chân-không của các pháp... không bớt : Đoạn này tương đương với 10 lần chỉ kiến tinh ở Lăng Nghiêm. Đây là thị Phật tri kiến.

Trong tánh chân-không... sáu thức : Mở đầu kinh đã chỉ năm ấm hư vọng là gốc khổ, kế đã đưa vọng về chân. Nay minh định trong chân tánh không hề có vọng. Mà quả thật, nếu chúng ta không theo nghiệp lực vào tử cung mẹ, hút máu tanh nhơ kết thành thai, thì làm gì có sáu căn. Đã không sáu căn thì chỗ nào ánh ra

sáu trần. Mới biết sáu thức thật là mê vọng.

Không có vô minh... bởi vì vô sở đắc : Cảnh giới Thanh-văn, Duyên-giác, Bồ-tát là các ngôi bậc giác tỉnh thứ lớp tiến lên như thế gian, trẻ học hết lớp 1, 2 thì tiến lên lớp 3... Nhưng Tâm Kinh khiến thiên hạ giật mình vì rớt ráo là vô sở đắc. Cần khổ tu hành trải vô lượng kiếp để đi đến chỗ không được gì cả là làm sao ? *Thưa* : Chứng đến chỗ vô sở đắc là hoàn toàn biết rõ chân tâm bốn hữu, bản lai Vô Lượng Quang, Vô Lượng Thọ, chúng sanh dù ở trong mê, chân tâm vẫn không tăng không giảm.

Bồ-tát y Bát Nhã ba la mật đa... Vô-thượng Bồ-đề : Hết thầy Bồ-tát nhân Bát Nhã mà thành Phật. Hết thầy Phật không y Bát Nhã chẳng thành sự nghiệp. Lý Bát Nhã là then chốt tất cả các kinh đại thừa.

VĂN KẾT : Khai đàn quán tam luân không tịch, kết thúc tụng Bát Nhã Tâm Kinh, chủ yếu thức nhắc hành giả xả hai chấp ngã và pháp. Không trụ tướng ngã nhân, không trụ pháp là Trí. Bá thí độ sanh là Bi. Bi Trí song tu, phước đức vô lượng.



Nam mô Tây phương An Lạc thế giới

Đại từ Đại bi tiếp dẫn Đạo sư

A Di Đà Phật.

Nam mô Nhĩ căn Viên thông

Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát

tâm thanh phổ độ.

Cung nguyện tiếp dẫn

Tôn sư HẢI TRIỀU ÂM

**Đạt liên cung thượng phẩm,
ngự cảnh An dưỡng quê hương.**

Ấn Tổ lưu truyền,

đèn Phật sáng trưng mãi mãi.

Âm siêu dương thái,

pháp giới chúng sanh

đồng thành Phật đạo.